

1. Bán kính của hình tròn là 10cm. Vậy đường kính của hình tròn đó là:cm

2.Số gồm bảy nghìn, sáu chục, bốn đơn vị viết là:

- ☐ 764
- ☐ 7604
- ☐ 7460
- ☐ 7064

3.Tổng: $6000 + 300 + 7$ được viết thành số là:

- ☐ 637
- ☐ 673
- ☐ 6307
- ☐ 6370

4.Số lớn nhất có bốn chữ số khác nhau là:

- ☐ 9998
- ☐ 9876
- ☐ 9999
- ☐ 9786

5.Số liền sau số lớn nhất có ba chữ số là:

- ☐ 1000
- ☐ 999
- ☐ 10000
- ☐ 9999

6.Tích của số nhỏ nhất có một chữ số với số nhỏ nhất có bốn chữ số là:

- ☐ 0

- ☐ 1
- ☐ 1000
- ☐ 1001

7. Có tất cả số tròn nghìn có bốn chữ số.

- ☐ 8
- ☐ 9
- ☐ 10
- ☐ 11

8. Số nhỏ nhất có bốn chữ số khác nhau là:

- ☐ 1001
- ☐ 1012
- ☐ 1023
- ☐ 1230

9. Số có bốn chữ số giống nhau và có chữ số hàng chục là 5 được viết là:

- ☐ 9959
- ☐ 5555
- ☐ 5595
- ☐ 5955

10. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

2755 ; 2760 ; 2765 ; ... ; 2775 ; 2780.

11. Có tất cả 9 số tròn trăm mà chữ số hàng nghìn là 6.

- ☐ Đúng
- ☐ Sai

12.Số chín nghìn không trăm linh một viết là:

13.Số bốn nghìn bảy trăm ba mươi lăm viết thành tổng là:

- ☐ $4000 + 300 + 700 + 5$
- ☐ $4000 + 700 + 300 + 5$
- ☐ $4000 + 500 + 70 + 3$
- ☐ $4000 + 700 + 30 + 5$

14.Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

1102 ; ... ; 1106 ; 1108 ; 1110 ; 1112.

15.Số gồm 5 trăm, 8 đơn vị và 9 nghìn là:

16.Số liền trước của 9990 là:

17.Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm:

$$4302 \quad \dots \quad 4000 + 300 + 10 + 2$$

- ☐ $>$
- ☐ $<$
- ☐ $=$

18.Các số tròn nghìn từ 4000 đến 10000 là:

- ☐ 4000, 5000, 7000, 8000, 9000.
- ☐ 4000, 5000, 6000, 7000, 8000, 9000.
- ☐ 4000, 5000, 6000, 7000, 8000, 9000, 10000.
- ☐ 4000, 5000, 7000, 8000, 9000, 10000.

19.Có số có bốn chữ số giống nhau.

- ☐ 9
- ☐ 8
- ☐ 7

☐ 10

20.Số lẻ lớn nhất có bốn chữ số khác nhau là:

21.Trường tiểu học Thành Công có số học sinh là số lớn nhất có ba chữ số.

Trường tiểu học Hòa Bình có 1000 học sinh. Cả hai trường có học sinh.

☐ 999

☐ 1000

☐ 1990

☐ 1999